

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 26/2018/HS-ST
ngày 07 - 11 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Dương.
- Các Hội thẩm nhân dân: ông Ngô Trọng Búp; bà Đỗ Thị Châu.

Thư ký phiên tòa: ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Cao Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Văn L sinh ngày 02/08/1990, tại huyện P, tỉnh B. Nơi cư trú: thôn A, xã E, huyện Ea, tỉnh Đ. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Trịnh Văn R sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1960. Vợ: Nguyễn Thị H sinh năm 1991 và có 02 con (con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018), hiện ở thôn A, xã E, huyện Ea, tỉnh Đ. Tiền sự, tiền án: không. Bị cáo đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người bị hại:
 - + Ông Hà Văn Q sinh năm 1978. Nơi cư trú: thôn 06, xã E, huyện M, tỉnh Đ. Ông Q có mặt tại phiên tòa.
 - + Ông Hà Văn T sinh năm 1985. Nơi cư trú: thôn 03, xã E, huyện M, tỉnh Đ. Ông T vắng mặt tại phiên tòa.
- Bị đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn T1 sinh năm 1977. Nơi cư trú: thôn 9, xã E, huyện Ea, tỉnh Đ. Ông T1 vắng mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:
- + Ông Lành Văn M sinh năm 1980. Địa chỉ: thôn 10, xã EaPil, huyện M'Drăk, tỉnh Đắk Lắk. Ông M vắng mặt tại phiên tòa.
- + Ông Nguyễn Văn S sinh năm 1991. Địa chỉ: thôn 9, xã E, huyện Ea, tỉnh Đ. Ông Sơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn L được cấp Giấy phép lái xe hạng C. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 25/5/2018, L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 47C-182.82 trên đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hoà, đến Km 81 + 900 thuộc địa phận thôn 3, xã Ea Pil, huyện M'Drăk, tỉnh Đắk Lắk. Phát hiện phía trước có ông Hà Văn Q điều khiển xe mô tô BKS 47H3-8284 chở ông Hà Văn T chạy cùng chiều và 01 xe ô tô khách đang chạy ngược chiều. Mặc dù gần đến đoạn cầu hẹp và có xe chạy ngược chiều nhưng L vẫn điều khiển ô tô vượt xe mô tô do ông Q điều khiển. Khi đầu xe ô tô vượt qua xe mô tô và chồm qua cầu thì cũng là lúc xe ô tô khách chạy đến, L điều khiển xe lách sang phải để tránh xe ô tô khách, nên xe ô tô do L điều khiển va quệt vào xe ô tô do ông Q điều khiển, gây ra tai nạn. Hậu quả xảy ra: ông Q và ông T bị thương tích; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 707 và 708/PY-TgT ngày 11/6/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: ông Hà Văn Q bị cụt 1/3 trên cẳng chân trái tỷ lệ thương tích của là 51%; ông Hà Văn T bị đa thương, gãy thân xương cẳng tay trái tỷ lệ thương tích của là 18%.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 02/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Drăk, kết luận: xe mô tô BKS 47H3 8284 trị giá thiệt hại 532.000đồng; xe ô tô BKS 47C 182.82 trị giá thiệt hại 780.000đồng.

***Qua công tác khám nghiệm hiện trường thể hiện:**

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bê tông bằng phẳng rộng 5,8m, giữa mặt đường có vạch sơn vàng đứt quãng phân chia thành hai chiều xe chạy. Từ tâm vạch sơn đến mép đường bên phải theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hoà rộng 3m, lề đường được trải nhựa cấp phối, mỗi lề rộng 1,3m. Cách trung tâm hiện trường 2,2m theo hướng tỉnh Khánh Hoà đi tỉnh Đắk Lắk là cầu dài 5m, rộng 7,40m, hai phía của cầu có biển báo hiệu đường bộ số 212 (báo hiệu Cầu hẹp).

Theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hoà, chọn mép đường nhựa bên phải làm chuẩn và cột lý trình H9/81 Quốc lộ 26 dựng ngoài lề đường bên trái cách

mép đường bên trái 3,1m làm mốc cố định để đo đến các phương tiện và các dấu vết, lấy hướng Bắc làm hướng chuẩn. Hiện trường thể hiện điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 47C-182.82 với xe mô tô BKS 47H3-8284 nằm tương ứng trên mặt đường nhựa được ký hiệu là (A), từ A đến mép đường chuẩn là 0,5m.

Vật chứng tạm giữ: xe ô tô BKS 47C- 182.82; xe mô tô hai bánh BKS 47H3-8284; Giấy phép lái xe hạng C của Trịnh Văn L; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô 47C-182.82; Bản sao Chứng nhận đăng ký xe ô tô 47C-182.82; Giấy chứng nhận đăng ký xe số A0167983 của xe mô tô hai bánh BKS 47H3-8284.

*Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Trịnh Văn L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự (BLHS).

*Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai: Bị cáo có Giấy phép lái xe hạng C. Bị cáo được ông Nguyễn Văn T1 (chủ phương tiện xe ô tô BKS 47C-182.82) thuê lái. Sáng ngày 25/5/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô trên đường quốc lộ 26 chạy theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa để đến xã CưKróa, huyện M'Đrăk chở cây keo. Khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày, đến Km 81 + 900 thuộc địa phận thôn 3, xã Ea Pil bị cáo phát hiện phía trước có ông Q điều khiển xe mô tô chở ông T chạy cùng chiều và 01 xe ô tô khách đang chạy ngược chiều. Bị cáo điều khiển xe ô tô chạy qua cầu để vượt xe mô tô do ông Q điều khiển, vừa lúc đó xe ô tô khách chạy ngược chiều đến, bị cáo điều khiển xe lách sang phải để tránh xe ô tô khách, hông xe ô tô bên phải bị cáo điều khiển va quệt vào xe mô tô do ông Q điều khiển, gây ra tai nạn.

* Những người bị hại, ông Hà Văn T khai tại cơ quan Điều tra, ông Hà Văn Q khai tại phiên tòa: ông Q điều khiển xe mô tô chở T lưu thông trên quốc lộ 26, vừa đi qua cầu thì bị hông xe ô tô do bị cáo điều khiển chạy cùng chiều va chạm. Ông Q và ông T ngã xuống đường. Ông Q bị gãy và phải cắt 1/3 chân trái, ông T bị gãy tay. Bị cáo và ông Nguyễn Văn T1 (chủ xe ô tô) đã bồi thường cho ông Q 140.000.000đồng và bồi thường cho ông T 55.000.000đồng. Ông Q và ông T đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

*Bị đơn dân sự, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 trình bày: ông T1 thuê bị cáo lái xe BKS 47C-182.82 vận chuyển hàng hóa. Sau tai nạn xảy ra, ông T1 và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho ông Q 140.000.000đồng và T 55.000.000đồng. Ông T1 không có yêu cầu gì về việc ông T1 và bị cáo đã bồi thường cho ông Q và ông T.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk giữ Q công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn L từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Chấp nhận việc:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại xe ô tô BKS 47C-182.82, xe mô tô BKS 47H3- 8284 và các giấy tờ liên quan cho các chủ sở hữu hợp pháp.

+ Bị cáo và ông Nguyễn Văn T1 đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người bị hại là ông Q, ông T.

- Trả lại cho: bị cáo Giấy phép lái xe số No 660112814591 ngày 18/01/2017 của sở Giao thông vận tải Đắk Lắk cấp cho Trịnh Văn L.

*Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Tuy nhiên, vụ án xảy ra ngày 25/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk không gia hạn, nhưng đến ngày 03/8/2018 Công an huyện M'Đrăk mới ban hành Quyết định khởi tố vụ án là vi phạm về thời hạn khởi tố vụ án theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 147 BLTTHS; Bị cáo và các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Ông Hà Văn Q và ông Hà Văn T là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được hưởng chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí của nhà nước. Tuy nhiên, ông Q và ông T không yêu cầu được trợ giúp pháp lý, nên việc xét xử vẫn được T hành.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác lưu hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo có Giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/5/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô tải BKS 47C-182.82 lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Đến Km 81 + 900 thuộc địa phận thôn 3, xã Ea Pil, huyện M'Đrăk là cầu hẹp và có xe chạy ngược chiều. Do cầu thả, bị cáo điều khiển xe ô tô chưa vượt hết xe mô tô do ông Q điều khiển thì xe ô tô khách chạy ngược chiều đến, bị cáo điều khiển xe lách sang phải để tránh xe ô tô khách, nên hông xe ô tô bị cáo điều khiển va vào xe mô tô do ông Q điều khiển, gây ra tai nạn. Hậu quả xảy ra: ông Q bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể 51%; ông T bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể 18% sức khỏe. Hành vi của bị cáo vi phạm vào Điều 14 của Luật giao thông đường bộ (Luật GTĐB).

Tại Điều 14 Luật GTĐB quy định: “Vượt xe

1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

...

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

Không đảm bảo các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều này;

b) Trên cầu hẹp có một làn xe.

Hành vi vi phạm Luật GTĐB của bị cáo đã gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 69%, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 260 BLHS quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%”

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được xe ô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe phải tập trung quan

sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ, xử lý kịp thời các tình huống. Do không tuân thủ luật giao thông, bị cáo điều khiển xe ô tô vượt xe khác khi không đủ điều kiện vượt, gây tai nạn làm tổn hại đến sức khỏe người khác. Nên, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo và bị đơn dân sự, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện bồi thường cho người bị hại, được người bị hại làm đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Nên, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Sau tại nạn giao thông xảy ra, bị cáo cùng bị đơn dân sự đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho người bị hại ông Hà Văn Q 140.000.000đồng và ông Hà Văn T là 55.000.000đồng. Ông Q và ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do đó, về trách nhiệm dân sự, HĐXX không xem xét giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự.

Xe ô tô BKS 47C-182.82 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn T1. Xe mô tô BKS 47H3-8284 thuộc quyền sở hữu của ông Hà Văn Q. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả xe ô tô và mô tô cùng các giấy tờ về xe cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật, HĐXX cần chấp nhận.

Giấy phép lái xe số No 660112814591 ngày 18/01/2017 của sở Giao thông vận tải Đắk Lắk cấp cho Trịnh Văn L đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí: bị cáo bị kết án, bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn L 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án 07/11/2018. Giao bị cáo Trịnh Văn L cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện Ea, tỉnh Đ giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách

nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại: xe ô tô BKS 47C-182.82 cho ông Nguyễn Văn T1, xe mô tô BKS 47H3 - 8284 cho ông Hà Văn Q và các giấy tờ liên quan cho các chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn L Giấy phép lái xe số No 660112814591 ngày 18/01/2017 của sở Giao thông vận tải Đắk Lắk cấp cho Trịnh Văn L.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trịnh Văn L phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư PhápĐắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Công an huyện M'Đrăk;
- T.H.A dân sự huyện M'đrăk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã EaTih;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Dương